

Rèn tư duy tự chủ cho sinh viên Trường Đại học Hải Dương thông qua tri thức lịch sử trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

¹ThS. Nguyễn Thị Thắm

¹Khoa Ngữ văn và KHXH, Trường Đại học Hải Dương

Email: nguyenthm206@gmail.com

Ngày nhận bài: 06/8/2025

Ngày chấp nhận đăng: 10/9/2025

Tóm tắt - Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 xã hội ngày càng thu hút bởi nguồn nhân lực chất lượng cao. Chính vì vậy đặt ra yêu cầu sinh viên không chỉ có kiến thức chuyên môn mà còn cần tư duy tự chủ, sáng tạo, linh hoạt. Tư duy tự chủ là năng lực quan trọng giúp sinh viên thích nghi với sự biến động, thay đổi liên tục của xã hội hiện đại. Lối tư duy cũ sẽ không còn phù hợp trong thời đại công nghệ số vì vậy cần có một tư duy mới. Bài viết này tác giả chỉ ra việc rèn tư duy tự chủ cho sinh viên Đại học Hải Dương thông qua tri thức lịch sử trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Từ khóa - Tư duy tự chủ, cách mạng công nghiệp, sinh viên, Hải Dương.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Việt Nam đang biến đổi hết sức mạnh mẽ. Cuộc cách mạng khoa học và công nghệ đang diễn ra như vũ bão khiến cho vòng đời các sản phẩm công nghệ ngày càng ngắn dần lại. Ảnh hưởng của nó không chỉ giới hạn trong các hoạt động sản xuất kinh tế mà nó còn len lỏi, thấm sâu và tác động rõ rệt lên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Lối tư duy cũ không còn phù hợp với hiện thực mới và trở thành xiềng xích trói buộc, kìm hãm sức đột phá sáng tạo trong tư duy và hành động của con người. Bối cảnh ấy đang đòi hỏi, buộc con người Việt Nam phải nhanh chóng đổi mới, nâng cao tư duy hơn nữa để thích ứng kịp với biến đổi ở trong nước và trên thế giới. Môn Lịch sử không chỉ mang lại kiến thức quá khứ mà còn giúp sinh viên hiểu quy luật phát triển của xã hội, từ đó hình thành tư duy phản biện, tự học, tự định hướng. Tuy nhiên, hiện nay, nhiều sinh viên thiếu tư duy tự chủ, học một cách thụ động, thiếu kết nối giữa tri thức lịch sử và thực tiễn. Do đó, việc khai thác tri thức lịch sử như một phương tiện rèn luyện tư duy tự chủ là vấn đề cấp thiết, nhất là tại các cơ sở giáo dục như Trường Đại học Hải Dương.

II. NỘI DUNG

1. Khát quát chung

- **Khái niệm tư duy:** Tư duy là quá trình phản ánh hiện thực khách quan một cách gián tiếp và khái quát trong não người, là hình thức cao nhất của nhận thức. Tư duy giúp con người giải quyết vấn đề, sáng tạo và thích ứng với hoàn cảnh mới.

- **Khái niệm tư duy tự chủ:** Tư duy tự chủ là năng lực suy nghĩ độc lập, phản biện, biết tự đặt câu hỏi, tự ra quyết định và tự chịu trách nhiệm với lập luận của mình.

Biểu hiện của tư duy tự chủ bao gồm: Khả năng tự xác định mục tiêu học tập và hành động; Biết phản biện, phân tích nhiều chiều; Không phụ thuộc vào người khác trong suy nghĩ và quyết định; Biết chuyển hóa tri thức thành quan điểm cá nhân. Qua đó giúp sinh viên trở thành chủ thể tích cực trong học tập và phát triển, từ đó góp phần nâng cao năng lực học suốt đời, sáng tạo và khởi nghiệp.

2. Khái quát về cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 hay còn gọi là cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ và có những tác động sâu sắc đến đời sống kinh tế - xã hội của các quốc gia.

Cuộc cách mạng công nghiệp đầu tiên kéo dài từ năm 1760 đến khoảng năm 1840 với sự khởi đầu của sản xuất cơ khí thay cho lao động thủ công. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai bắt đầu khoảng cuối thế kỷ XIX tới đầu thế kỷ XX với sự ra đời của hoạt động sản xuất hàng loạt nhờ phát minh ra điện và dây chuyền lắp ráp. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba khởi đầu từ những năm 1960 thường được biết đến như cuộc cách mạng số dựa trên sự phát triển của linh kiện bán dẫn, máy vi tính và Internet. Tiếp nối từ những cuộc cách mạng công nghiệp trước đó, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư được Klaus Schwab cho rằng bắt đầu từ đầu thế kỷ XXI dựa trên nền tảng của cuộc cách mạng số.

3. Thực trạng việc vận dụng tri thức lịch sử trong rèn luyện tư duy tự chủ của sinh viên trường Đại học Hải Dương

Trong bối cảnh giáo dục đại học đang chuyển từ mô hình truyền thụ tri thức sang phát triển năng lực toàn diện cho người học, việc tích hợp tri thức lịch sử nhằm hình thành và rèn luyện tư duy tự chủ cho sinh viên được xem là một hướng tiếp cận cần thiết. Tuy nhiên, khảo sát thực tiễn tại Trường Đại học Hải Dương cho thấy việc vận dụng tri thức lịch sử vào mục tiêu này vẫn còn nhiều hạn chế.

- **Tình hình dạy và học các môn liên quan đến Lịch sử:** Các môn lịch sử được tích hợp trong chương trình giáo dục chính trị như Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh hoặc môn Cơ sở văn hóa Việt Nam và được bố trí chủ yếu trong khối các môn khoa học

xã hội và nhân văn. Phương pháp dạy chủ yếu dạy theo hình thức truyền thống (thuyết trình, ghi chép). Một số giảng viên tổ chức seminar, thuyết trình để sinh viên được trình bày quan điểm, bước đầu rèn luyện năng lực tự chủ. Việc ứng dụng công nghệ hỗ trợ học lịch sử còn hạn chế (chủ yếu dùng PowerPoint, video, không có học liệu số hoặc mô phỏng lịch sử). Các chủ đề lịch sử thường được trình bày như “kiến thức có sẵn”, chưa có nhiều tình huống mở, thiếu tranh luận, thiếu ứng dụng vào bối cảnh hiện đại. Phần lớn các giảng viên đã sử dụng các phương pháp dạy học tích cực như: dự án, nghiên cứu tình huống lịch sử, mô phỏng, học qua tranh biện. Sinh viên nhìn chung có ý thức học tập nghiêm túc, đặc biệt trong các học phần mang tính chính trị - tư tưởng (Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh). Một bộ phận sinh viên chỉ học để thi, ít quan tâm đến giá trị tư duy, ít vận dụng kiến thức lịch sử vào phân tích tình huống thực tiễn. Trong trường, có sự chênh lệch về động cơ học tập giữa sinh viên các ngành: sinh viên ngành Sư phạm, Khoa học xã hội thường quan tâm nhiều hơn; trong khi sinh viên ngành Kinh tế, kỹ thuật có xu hướng coi nhẹ môn học. Sinh viên rất ít tự chủ động tìm hiểu thêm các vấn đề lịch sử ngoài bài giảng. Chính vì vậy, khả năng tự nghiên cứu, phân tích đa chiều, viết tiểu luận độc lập còn hạn chế; kết quả học tập nhìn chung dừng lại ở mức trung bình - khá, số sinh viên xuất sắc không nhiều.

- Nhận thức và thái độ của sinh viên đối với vai trò của lịch sử trong phát triển tư duy: Phần lớn sinh viên Trường Đại học Hải Dương nhận thức việc học lịch sử không chỉ để hiểu về quá khứ, mà còn là cơ sở để rút ra bài học kinh nghiệm, định hướng hành động và củng cố bản lĩnh chính trị - tư tưởng. Nhiều sinh viên thừa nhận lịch sử góp phần rèn luyện tư duy logic, tư duy phân biện và tư duy hệ thống thông qua việc phân tích nguyên nhân - kết quả, so sánh các sự kiện, và rút ra quy luật phát triển xã hội.

Tuy nhiên, một bộ phận sinh viên còn nhìn nhận lịch sử ở mức độ “môn học bắt buộc”, thiên về học thuộc lòng, chưa thấy rõ vai trò của lịch sử trong việc hình thành năng lực tự chủ, khả năng giải quyết vấn đề trong thực tiễn. Rất nhiều sinh viên cho rằng các học phần lịch sử không quan trọng mang tính bắt buộc, và không có nhiều ứng dụng trong thực tế công việc tương lai. Rất ít sinh viên cho rằng việc học lịch sử có thể giúp họ rèn luyện khả năng phân tích và lập luận độc lập. Sinh viên ít có xu hướng chủ động tìm hiểu sâu hơn về các vấn đề lịch sử, hiếm khi đặt câu hỏi, phân biện hay thể hiện quan điểm cá nhân trong quá trình học tập. Không ít sinh viên các ngành Kinh tế, kỹ thuật chỉ học để vượt qua kỳ thi, chưa thực sự chủ động tìm hiểu ngoài giờ lên lớp. Điều này cho thấy sự thiếu hụt trong việc tạo lập môi trường học tập kích thích tư duy tự chủ, cũng như sự thiếu liên kết giữa tri thức lịch sử với đời sống tư duy của người học trong bối cảnh hiện đại.

- Mức độ tích hợp tri thức lịch sử với việc phát triển các kỹ năng tư duy: Tri thức lịch sử vốn mang tính tổng hợp, hệ thống và chứa đựng nhiều yếu tố có khả năng phát triển tư duy như phân tích, đánh giá, tổng hợp, phân biện.

Tuy nhiên, việc khai thác tiềm năng này trong thực tiễn giảng dạy tại trường còn chưa tương xứng. Các nội dung lịch sử thường được trình bày theo dạng sự kiện - diễn biến - kết quả, thiếu tính gợi mở và chưa đặt người học vào vị trí của người tư duy độc lập.

Tích hợp tri thức lịch sử phát triển tư duy logic và phân tích. Khi học lịch sử, sinh viên thường được yêu cầu phân tích nguyên nhân - diễn biến - kết quả của một sự kiện. Điều này giúp họ rèn luyện khả năng sắp xếp, phân tích theo trật tự logic. Tuy nhiên quá trình này còn hạn chế như việc phân tích vẫn mang tính “khuôn mẫu”, nhiều sinh viên chỉ lặp lại khung phân tích có sẵn, thiếu khả năng mở rộng sang các tình huống xã hội hoặc nghề nghiệp thực tế.

Tích hợp tri thức lịch sử phát triển tư duy phân biện. Các vấn đề lịch sử thường chứa nhiều quan điểm khác nhau (ví dụ: đánh giá vai trò của một nhân vật, nguyên nhân thành bại của một phong trào). Đây là nền tảng tốt để sinh viên rèn luyện kỹ năng so sánh, phân biện và nhìn nhận đa chiều. Sinh viên Trường Đại học Hải Dương còn khá hạn chế trong quá trình phân biện, phần lớn sinh viên chỉ lặp lại kiến thức từ giáo trình, ít đưa ra ý kiến cá nhân. Các buổi thảo luận nhóm chưa thực sự phát huy vai trò tranh luận, nhiều sinh viên vẫn “ngại nói”.

Tích hợp tri thức lịch sử giúp phát triển tư duy hệ thống. Việc học lịch sử giúp sinh viên hình dung mối quan hệ giữa kinh tế - chính trị - văn hóa - xã hội, từ đó phát triển kỹ năng nhìn nhận vấn đề trong tổng thể, đa chiều. Tuy nhiên, việc tích hợp này chưa sâu; sinh viên ít khi vận dụng tri thức để phân tích các vấn đề đương đại (như toàn cầu hóa, hội nhập, xung đột xã hội). Điều đó làm cho năng lực tư duy hệ thống còn ở mức “nhận thức lí thuyết”, chưa hình thành kỹ năng thực hành.

Tích hợp tri thức lịch sử phát triển tư duy sáng tạo và tự chủ. Thông qua các sự kiện lịch sử nếu được khai thác bằng tình huống giả định (ví dụ: “Nếu bạn là nhà lãnh đạo trong giai đoạn X, bạn sẽ làm gì?”) sẽ tạo cơ hội giúp cho sinh viên rèn luyện tư duy sáng tạo và tự chủ trong quá trình tiếp thu kiến thức. Tuy nhiên hiện nay phương pháp dạy học còn thiên về truyền đạt - tiếp thu, ít tạo “không gian sáng tạo”. Do vậy, mức độ hình thành tư duy sáng tạo và năng lực tự chủ từ học lịch sử vẫn còn hạn chế ở mức khiêm tốn.

- Vai trò của giảng viên trong việc hướng dẫn sinh viên tư duy tự chủ qua môn lịch sử: Giảng viên đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng phát triển tư duy cho người học thông qua thiết kế hoạt động học tập, lựa chọn phương pháp giảng dạy và cách thức đánh giá. Tuy nhiên một bộ phận giảng viên vẫn còn e ngại trong việc đổi mới phương pháp dạy học lịch sử, chủ yếu do thiếu thời gian, học liệu phù hợp và kinh nghiệm triển khai. Phần lớn giảng viên nhận thức việc giảng dạy tri thức lịch sử không nên dừng lại ở việc “truyền thụ sự kiện”, mà cần hướng đến việc “gợi mở tư duy”. Tuy nhiên, họ cũng thừa nhận rằng chưa có đủ điều kiện để chuyển hóa nhận thức thành hành động cụ thể ở lớp học trong thời kì công nghệ 4.0.

Vì vậy việc rèn tư duy tự chủ cho sinh viên Trường Đại học Hải Dương trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 là hết sức cần thiết. Cách mạng công nghiệp 4.0 diễn ra trên thế giới bắt đầu từ khi nhân loại bước sang thế kỷ XXI. Đây là sự kiện được các quốc gia trên thế giới đặc biệt quan tâm, trong đó có Việt Nam. Bởi cơ hội mà nó mang lại là vô tận, nó làm thay đổi cơ bản tất cả mọi thứ trong cuộc sống hiện nay. Đối với các cơ sở giáo dục đại học nói chung và Trường Đại học Hải Dương nói riêng, yêu cầu bắt buộc phải nâng cao chất lượng giảng dạy để tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng, đáp ứng yêu cầu của sự phát triển xã hội.

Đời sống hiện thực lịch sử - xã hội biến đổi luôn đặt ra những vấn đề mới, buộc con người phải suy nghĩ, tìm lời giải đáp. Cùng một vấn đề khi tồn tại trong những khoảng khắc vận động khác nhau, trong những điều kiện lịch sử khác nhau, với chủ thể khác nhau, đã trở nên muôn phần sinh động. Vì thế mà không thể tồn tại một lời giải cho tất cả các tình huống. Tri thức lịch sử có thể phát huy năng lực tư duy tự chủ của sinh viên, phát huy khả năng vận dụng tổng thể các tri thức đã có để tạo ra được những tri thức mới, tạo ra những giải pháp đúng đắn và thích hợp cho việc giải quyết những vấn đề đang được đặt ra trong thực tiễn. Đồng thời, tri thức lịch sử sẽ giúp sinh viên tăng cường sự nhạy bén với những thay đổi nhanh chóng của xã hội. Trước thách thức lớn của kỷ nguyên công nghệ số hiện nay, chú trọng giáo dục tri thức lịch sử là hoạt động rất cần thiết để rèn luyện năng lực tư duy tự chủ cho sinh viên, phát huy vai trò nhân tố con người. Bởi năng lực tư duy là khả năng đặc trưng của con người, là năng lực mà bất kỳ máy móc nào cũng không thể thay thế, dù hiện đại nhất.

Giảng viên cần định hướng tư duy và khơi gợi hứng thú học tập. Giảng viên giữ vai trò là người dẫn đường giúp sinh viên tiếp cận tri thức lịch sử không chỉ dưới dạng “sự kiện - nhân vật” mà còn qua cách đặt vấn đề, phân tích và đánh giá. Thông qua cách đặt câu hỏi gợi mở, giảng viên có thể kích thích sinh viên suy nghĩ độc lập, từ đó dần hình thành khả năng tự chủ trong tiếp nhận và xử lý thông tin. Tinh thần hứng thú học tập được khơi gợi khi giảng viên biết liên hệ các sự kiện lịch sử với bối cảnh hiện tại, làm rõ ý nghĩa của lịch sử đối với sự phát triển tư duy và kỹ năng sống của sinh viên.

Giảng viên tổ chức hoạt động học tập trải nghiệm và tương tác với sinh viên. Vai trò quan trọng của giảng viên là thiết kế và tổ chức các hoạt động học tập đa dạng, chẳng hạn: thảo luận nhóm, tranh biện, nghiên cứu tình huống, nhập vai nhân vật lịch sử, tham quan thực tế. Những hoạt động này giúp sinh viên rèn luyện khả năng tự chủ trong học tập, bởi họ phải tự tìm hiểu, tự đưa ra ý kiến và chịu trách nhiệm về quan điểm của mình. Khi giảng viên đóng vai trò người cố vấn thay vì “truyền đạt kiến thức một chiều”, sinh viên có cơ hội phát triển tư duy phân biện và sáng tạo.

Giảng viên định hình phương pháp học tập tự chủ cho sinh viên. Giảng viên không chỉ truyền đạt kiến thức mà còn phải hướng dẫn phương pháp học tập: cách đọc và

phân tích tài liệu lịch sử, cách so sánh các nguồn tư liệu, cách xây dựng lập luận logic. Điều này giúp sinh viên tự định hướng nghiên cứu, hình thành thói quen học tập suốt đời và vận dụng được tri thức lịch sử vào việc rèn luyện tư duy tự chủ. Tại Trường Đại học Hải Dương, nhiều sinh viên chưa có kỹ năng học tập độc lập; do đó, vai trò định hướng phương pháp của giảng viên là yếu tố cốt lõi.

Giảng viên là người làm gương về tư duy khoa học và tinh thần phân biện cho sinh viên. Thái độ, cách tư duy và phương pháp làm việc của giảng viên chính là tấm gương trực tiếp để sinh viên noi theo. Một giảng viên lịch sử biết tôn trọng sự thật, đánh giá đa chiều, không áp đặt sẽ kích lệ sinh viên mạnh dạn bày tỏ ý kiến và tự chịu trách nhiệm với quan điểm của mình. Ngược lại, nếu giảng viên chỉ dùng lại ở việc truyền đạt kiến thức có sẵn, sinh viên khó có cơ hội hình thành tư duy tự chủ.

4. Một số biện pháp rèn tư duy tự chủ cho sinh viên Trường Đại học Hải Dương thông qua tri thức lịch sử trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

- Đổi mới nội dung và phương pháp dạy học các học phần lịch sử theo hướng phát triển tư duy: Tích hợp các chủ đề lịch sử với tình huống tư duy mở.

Đổi mới về nội dung chương trình học như: Tăng cường tính liên ngành và liên hệ thực tiễn. Nội dung các học phần lịch sử cần được biên soạn và cập nhật sao cho gắn liền với các vấn đề xã hội, kinh tế, chính trị, văn hóa đương đại. Điều này giúp sinh viên thấy rõ giá trị ứng dụng của tri thức lịch sử trong việc giải quyết các vấn đề hiện nay. Cần chú trọng khai thác tư liệu mới: Ngoài giáo trình chính thống, giảng viên nên giới thiệu thêm các nguồn sử liệu mới, các công trình nghiên cứu hiện đại, tư liệu hình ảnh, phim tư liệu, văn bản số hóa. Điều này tạo điều kiện để sinh viên tiếp cận đa chiều, rèn luyện tư duy phân tích - so sánh - phân biện. Trong quá trình giảng dạy cần lồng ghép các vấn đề mở: Thay vì chỉ tập trung vào sự kiện, mốc thời gian, nội dung cần mở rộng sang câu hỏi tư duy như “Nguyên nhân sâu xa của sự kiện này là gì?”, “Nếu đặt trong bối cảnh hiện nay thì sự kiện ấy mang lại bài học gì?”

Đổi mới về phương pháp giảng dạy. Giảng viên từ truyền thụ sang định hướng không chỉ giảng giải theo lối thuyết trình một chiều mà cần trở thành người hướng dẫn và tổ chức hoạt động học tập. Từ đó phát triển phương pháp dạy học tích cực thông qua thảo luận nhóm, tranh biện học thuật: Sinh viên được chia nhóm, bảo vệ quan điểm khác nhau về cùng một vấn đề lịch sử. Tăng cường học theo vấn đề (Problem - based learning) để đưa ra các tình huống lịch sử (ví dụ: lựa chọn con đường cứu nước đầu thế kỷ XX) để sinh viên thảo luận, tự tìm lời giải, thay vì chỉ nghe giảng. Dùng phương pháp dạy học dự án (Project-based learning) như sinh viên tự chọn một chủ đề lịch sử (chẳng hạn: truyền thống hiếu học Hải Dương, phong trào cách mạng ở Hải Dương trong CMT8), sau đó nghiên cứu, làm sản phẩm thuyết trình, video hoặc triển lãm mini và khuyến khích sinh viên tranh biện lịch sử thông qua tổ chức các buổi đối thoại, tranh luận về sự

kiện, nhân vật lịch sử nhằm rèn kỹ năng phân biệt và khả năng tự bảo vệ quan điểm của mình.

- Sử dụng công nghệ số và học liệu mở trong giảng dạy lịch sử: Ngày nay vai trò của công nghệ số và học liệu mở trong dạy học lịch sử làm tăng cường tính trực quan, sinh động, môn sử vốn trừu tượng và dễ khô khan. Vì vậy, công nghệ số giúp trực quan hóa các sự kiện qua bản đồ số, timeline điện tử, phim tư liệu, mô phỏng 3D, thực tế ảo (VR/AR). Từ đó nguồn học liệu được mở rộng cho phép sinh viên tiếp cận kho tư liệu lịch sử phong phú từ các thư viện số, cơ sở dữ liệu quốc tế, bảo tàng ảo, góp phần hình thành tư duy đa chiều và phân biệt. Các ứng dụng công nghệ tương tác như sử dụng video tư liệu lịch sử, bản đồ số, timeline trực tuyến, mô phỏng lịch sử bằng công nghệ VR/AR để sinh viên được “sống trong lịch sử”, từ đó hình thành tư duy trải nghiệm và phân tích. Giảng viên kết hợp dạy học trực tuyến và trực tiếp để tăng cường các diễn đàn thảo luận trên nền tảng công nghệ, tổ chức hoạt động phân hỏi, đặt câu hỏi mở nhằm khuyến khích sinh viên trình bày quan điểm riêng.

- Phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu lịch sử của sinh viên: Giảng viên hướng dẫn kỹ năng tự học có định hướng nhờ đó giúp sinh viên biết cách đặt câu hỏi, lập kế hoạch tìm hiểu lịch sử theo chủ đề, từ đó hình thành thói quen học tập có mục tiêu rõ ràng. Giao nhiệm vụ học tập dưới dạng nghiên cứu nhỏ như ví dụ, yêu cầu sinh viên thực hiện tiểu luận, video ngắn, infographics lịch sử để thể hiện sự hiểu biết cá nhân và tư duy phân biệt. Tạo cơ hội cho sinh viên trình bày ý kiến cá nhân trong các vấn đề lịch sử - xã hội như: “Anh hùng trong lịch sử và trong thời đại 4.0 có gì giống và khác nhau?” - giúp sinh viên kết nối lịch sử với thực tiễn. Giảng viên khuyến khích hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên như tổ chức các cuộc thi nghiên cứu lịch sử, ngày hội khoa học sinh viên, hỗ trợ sinh viên viết và công bố bài báo khoa học nhỏ trên kỷ yếu tạp chí của trường hoặc liên kết với bảo tàng, trung tâm nghiên cứu, cơ sở lưu trữ để tạo môi trường cho sinh viên nghiên cứu thực tế.

- Tăng cường bồi dưỡng giảng viên và xây dựng môi trường học tập tự duy. Nhà trường cần tổ chức các lớp bồi dưỡng về dạy học lịch sử theo hướng phát triển năng

lực, sử dụng công nghệ, thiết kế học phần mở, ứng dụng công nghệ số, khuyến khích giảng viên sáng tạo học liệu mới, chủ đề liên ngành, xây dựng cộng đồng học tập để kết nối sinh viên với giảng viên, giảng viên với chuyên gia ngoài trường để chia sẻ tri thức. Giảng viên chính là người tạo động lực và truyền cảm hứng học lịch sử như một công cụ tư duy, không phải môn học nặng nề.

III. KẾT LUẬN

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư có những tác động sâu sắc đến mọi mặt của đời sống xã hội để đáp ứng yêu cầu của việc tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay Trường Đại học Hải Dương cần có định hướng đổi mới tư duy cho sinh viên đặc biệt là tư duy tự chủ nhằm đào tạo đội ngũ lao động có đủ phẩm chất, năng lực để thích ứng và phát triển một cách bền vững trước sự chuyển biến không ngừng của xã hội.

Việc rèn luyện tư duy tự chủ cho sinh viên trở thành yêu cầu cấp thiết nhằm hình thành nguồn nhân lực chất lượng cao, có khả năng thích ứng và sáng tạo. Tri thức lịch sử, với khả năng gợi mở tư duy phân biệt, tư duy hệ thống và năng lực nhìn nhận đa chiều, là một kênh hiệu quả để phát triển tư duy tự chủ nếu được khai thác đúng cách.

Giảng viên sẽ trở thành người dẫn dắt, khơi mở tư duy, thay vì chỉ truyền đạt kiến thức. Sinh viên sẽ được học tập trong môi trường khuyến khích tự do tư duy, sáng tạo, tranh luận và nghiên cứu. Qua đó sẽ hình thành một văn hóa học tập mới tại Trường Đại học Hải Dương với tinh thần tôn trọng tri thức, khuyến khích sáng tạo và rèn luyện tư duy tự chủ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Đức Chính (2020), "Phát triển tư duy phân biệt cho sinh viên trong dạy học Lịch sử", Tạp chí Giáo dục, số 488.
- [2] Nguyễn Thị Mai Hương (2022), "Tư duy tự chủ trong giáo dục đại học: Một số cách tiếp cận từ thực tiễn", Tạp chí Khoa học Giáo dục, Viện KHGD Việt Nam.
- [3] Nguyễn Văn Huyền (2021), Giáo dục lịch sử trong bối cảnh chuyển đổi số, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [4] Nguyễn Xuân Thành (2020), Đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực, Nxb Giáo dục Việt Nam.